**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa Ngoại ngữ**

**Bộ môn Biên-Phiên dịch**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin học phần:**

Tên học phần:

 - Tiếng Việt: **THỰC HÀNH** **PHIÊN DỊCH TIẾNG ANH**

 - Tiếng Anh: **PRACTICE FOR ENGLISH INTERPRETATION**

Mã học phần: TRI380 Số tín chỉ: *2* (2-0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Nghe 4 – Nói 4 – Đọc 4 – Viết 4

**2. Mô tả học phần:**

 Học phần củng cố kỹ năng giao tiếp trước công chúng và kỹ năng nghe hiểu trong lĩnh vực phiên dịch Tiếng Anh; cung cấp cho sinh viên các kỹ thuật dịch cơ bản trong các loại hình phiên dịch; củng cố và nâng cao vốn từ vựng, kỹ năng ghi nhớ, kỹ năng trình bày trong quá trình phiên dịch liên quan đến những đề tài xã hội.

**3. Mục tiêu:**

Giúp sinh viên ngoài chuyên ngành Biên-Phiên dịch có thể hoàn thiện các kỹ năng cơ bản và kiến thức cần thiết cho công tác phiên dịch trong mảng du lịch hoặc giáo dục. Sinh viên có đủ kỹ năng, kiến thức và thái độ để học tập và thực hành dịch các vấn đề rộng hơn sau này.

**4. Chuẩn đầu ra (CLOs):** Sau khi học xong học phần, người học có thể:

1. Vận dụng tốt kỹ năng trình bày và nắm bắt thông tin phục vụ mục đích dịch thuật;
2. Đánh giá được kỹ năng và kiến thức của bản thân đối với thực tiễn công việc;
3. Nâng cao và hoàn thiện kỹ năng nghe hiểu và diễn đạt bằng ngôn ngữ dịch;
4. Trình bày ngôn ngữ dịch (tiếng Anh/ tiếng Việt) một cách tự nhiên và lưu loát;
5. Vận dụng khả năng phiên dịch tại các hội nghị, hội thảo về một số chủ đề nhất định.

**5. Ma trận tương thích giữa Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra CTĐT Ngôn ngữ Anh:**

|  |  |
| --- | --- |
| **CĐR HP (CLOs)** | **CĐR CTĐT (PLOs)** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| a |  | x | x | x | x | x |  |  | x |  |
| b |  | x | x | x | x | x |  |  | x |  |
| c |  | x | x | x | x | x |  |  | x |  |
| d |  | x | x | x | x | x |  |  | x |  |
| e |  | x | x | x | x | x |  |  | x |  |

 **6. Nội dung:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** | **Số tiết** |
| **LT** | **TH** |
| 1 | Giới thiệu và thảo luận về chương trình môn học | b | 2 |  |
| 2 | Nghề phiên dịch và các yêu cầu cần thiết |  b, e | 8 |  |
| 3 | Phát triển kỹ năng nghe – nói trong phiên dịch | a, c | 4 |  |
| 4 | Thực hành kỹ năng ghi nhớ | c, d | 4 |  |
| 5 | Vận dụng các ký hiệu trong ghi tốc ký  | c, d, e | 4 |  |
| 6 | Thực hành dịch đuổi và dịch song song | b, e | 8 |  |

**7. Phương pháp dạy học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Phương pháp dạy học** | **Áp dụng cho chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** |
| 1 | Thuyết giảng | 1-5 | a-e |
| 2 | Sử dụng phim tư liệu trong giảng dạy | 1-5 | a-e |
| 3 | Nghiên cứu tình huống | 1-5 | a-e |
| 4 | Giảng dạy thông qua thảo luận | 1-6 | a-e |

**8. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Hoạt động đánh giá** | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| 1 | Đánh giá quá trình:* Chuyên cần thái độ
* Các dạng bài tập
 | b, c, dc, e | 10%40% |
| 2 | Thi kết thúc học phầnHình thức thi: Viết- Đề mở: 🞎 - Đề đóng: ⌧ | d,e | 50% |

**9. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích****sử dụng** |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 1 | Roderick Jones | Conference Interpreting Explained | 2002 | St. Jerome Publishing | Thư viện |  | x |
| 2 | Peter Newmark | A Textbook of Traslation | 1988 | Longman | Thư viện |  | x |
| 3 | Hoàng Công Bình | Bài giảng Interpretation 1 | 2017 |  |  | x |  |
| 4 | Nguyễn Thị Thiên Lý | Bài giảng Practice for Interpretation | 2021 |  |  | x |  |

*Ngày cập nhật*: 21/01/2022

 **CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN TRƯỞNG BỘ MÔN**

 *(Đã ký) (Đã ký)*

 Th.S Đặng Kiều Diệp TS. Hoàng Công Bình

 Th.S Nguyễn Thị Thiên Lý

**BAN CHỦ NHIỆM CTĐT**

*(Đã ký)*

TS. Võ Nguyễn Hồng Lam